

TOÁN
ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100

I. Mục tiêu:

- Biết đếm, đọc, viết các số đến 100
- Nhận biết được các số có một chữ số, các số có hai chữ số; số lớn nhất, số bé nhất có một chữ số; số lớn nhất, số bé nhất có hai chữ số; số liền trước, số liền sau.

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ
- Học sinh: Bảng con, que tính.

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bài: - Tựa bài: Ôn tập các số đến 100 <p>* Hoạt động 1: Củng cố về số có một chữ số.</p> <p>+ Bài tập 1</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gọi HS nêu yêu cầu bài • GV hướng dẫn HS nêu các số có một chữ số • Cho HS làm miệng • Gọi HS đọc xuôi từ 0 đến 9 và đọc ngược từ 9 đến 0 • Gọi 2 hs lên bảng: 1 em viết số bé nhất có 1 chữ số, 1 em viết số lớn nhất có 1 chữ số • Nhận xét <p>* Hoạt động 2: Củng cố về số có hai chữ số.</p> <p>+ Bài tập 2</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gọi HS nêu yêu cầu bài • Hướng dẫn HS nêu các số có hai chữ số • Cho HS giải vào vở bài tập • Gọi HS đọc bài làm của mình. • Nhận xét <p>* Hoạt động 3: Củng cố về số liền sau, số liền trước</p> <p>+ Bài tập 3</p> <ul style="list-style-type: none"> • Gọi HS nêu yêu cầu bài • Gọi HS nêu số liền trước và 1 HS 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS lặp lại - HS nêu yêu cầu bài tập 1 - HS nêu: 0, 1, 2, 3,...9 - HS đọc - Số bé nhất có một chữ số là số: 0 - Số lớn nhất có một chữ số là số: 9 - 1 HS đọc; cả lớp đọc thầm - HS làm vào vở bài tập - HS nối tiếp nhau đọc các số từ 10 đến 100 - Nhận xét - HS Nêu yêu cầu bài - Số liền trước số 39 là số: 38; Số liền sau số

<p>nêu số liền sau của số 39</p> <table border="1"><tr><td></td><td>39</td><td></td></tr></table> <ul style="list-style-type: none">Gọi 1 HS nêu số liền trước và số liền sau của số 90 <table border="1"><tr><td></td><td>90</td><td></td></tr></table> <ul style="list-style-type: none">Tương tự với phần c, d cho HS làm rồi chữa bàiCho HS nhận xét <p>4. <u>Củng cố - Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none">Cho HS thi đua tìm số có hai chữ số (thi đua nhóm)Nhận xét tuyên dương nhóm làm đúng và nhanhNhận xét tiết học.		39			90		<p>39 là số: 40</p> <ul style="list-style-type: none">Số liền trước số 90 là số:89; Số liền sau số 90 là số: 91Số liền trước số 99 là số 98; Số liền sau số 99 là số 100 <ul style="list-style-type: none">HS thực hiệnHS nhận xét <ul style="list-style-type: none">HS nghe
	39						
	90						

Rút kinh nghiệm :

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC
HỌC TẬP, SINH HOẠT ĐÚNG GIỜ (TIẾT 1)

I. Mục tiêu:

- Học sinh nêu được một số biểu hiện của học tập, sinh hoạt đúng giờ
- Học sinh nêu được lợi ích của việc học tập, sinh hoạt đúng giờ
- Biết cùng cha mẹ lập thời gian biểu hàng ngày của bản thân. Thực hiện theo thời gian biểu

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên:
- + Phiếu thảo luận, SGK
- Học sinh: Vở bài tập Đạo đức

III. Các hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bài: Học tập, sinh hoạt đúng giờ * Hoạt động 1: Bài tổ ý kiến ❖ Mục tiêu: HS có ý kiến và biết bày tỏ ý kiến trước các hành động. ❖ Cách tiến hành: - GV chia nhóm và giao cho mỗi nhóm bày tỏ ý kiến về việc làm trong tình huống: Việc làm nào đúng, việc làm nào sai? + Tình huống 1: xem tranh 1 + Tình huống 2: xem tranh 2 - Cho HS thảo luận - Đại diện nhóm trình bày - Cho học sinh trao đổi giữa các nhóm ❖ Kết luận: - Giờ học toán mà Lan và Tùng làm việc khác, không chú ý nghe giảng sẽ không hiểu bài ảnh hưởng đến kết quả học tập - Vừa ăn vừa xem truyện sẽ có hại cho sức khoẻ * Hoạt động 2: Xử lý tình huống ❖ Mục tiêu: HS biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp trong từ tình huống cụ thể. ❖ Cách tiến hành: - Cho HS quan sát tranh + GV nêu tình huống ở bài tập 2. - Phát phiếu, chia nhóm thảo luận, đóng vai theo tình huống của bài tập. 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS lặp lại - HS thảo luận - Mỗi nhóm 2 em - Trao đổi tranh luận - Nghe và tranh luận - HS lặp lại - HS quan sát tranh

<p>- Tình huống 1: xem bài tập 2</p> <p>- Theo em Ngọc có thể ứng xử như thế nào? Em lựa chọn giúp Ngọc cách ứng xử cho phù hợp?</p> <p>- Tình huống 2: đầu giờ xếp hàng vào lớp, Tịnh và Lam đi học muộn, khoác cặp đứng ở cổng trường, Tịnh rủ bạn: “Đường nào cũng bị muộn rồi. Chúng mình đi mua bi đi”</p> <p>- Cho HS thảo luận</p> <p>- Cho HS từng nhóm sắm vai</p> <p>- Trao đổi tranh luận giữa các nhóm</p> <p>Kết luận: Mỗi tình huống có thể có nhiều cách ứng xử. Chúng ta nên biết lựa chọn cách ứng xử phù hợp nhất.</p> <p>* Hoạt động 3: Giờ nào việc nấy</p> <p>❖ Mục tiêu: Giúp HS biết công việc cụ thể cần làm và thời gian thực hiện để học tập và sinh hoạt đúng giờ.</p> <p>❖ Cách tiến hành:</p> <p>- GV giao nhiệm vụ thảo luận cho từng nhóm</p> <p>- Cho HS thảo luận nhóm</p> <p>Nhóm 1: Sáng thức dậy em làm gì?</p> <p>Nhóm 2: Buổi trưa em làm những việc gì?</p> <p>Nhóm 3: Buổi chiều em làm những việc gì?</p> <p>Nhóm 4: Buổi tối em làm những việc gì?</p> <p>❖ Kết luận: Cần sắp xếp thời gian hợp lý để đủ thời gian học tập, vui chơi, làm việc nhà và nghỉ ngơi.</p> <p>4. Củng cố - dẫn dò:</p> <p>- Hỏi lại tựa bài.</p> <p>- Hỏi lại một số kiến thức trong nội dung vừa học.</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học</p> <p>- Về nhà xem lại bài thực hiện tốt những điều vừa học.</p> <p>- Khen ngợi những HS biết học tập sinh hoạt đúng giờ</p> <p>- Nhận xét tiết học.</p>	<p>- Thảo luận nhóm</p> <p>- Tắt ti vi đi ngủ</p> <p>- Thảo luận, sắm vai và trả lời: không nên bỏ học</p> <p>- HS lặp lại</p> <p>- Nhận nhiệm vụ cho nhóm để thảo luận và cử đại diện trình bày</p> <p>- Súc miệng, đánh răng, ăn sáng, đi học</p> <p>- Ăn trưa, ngủ trưa</p> <p>- Học bài, ăn cơm chiều</p> <p>- Xem hoạt hình, ôn bài, đi ngủ</p> <p>- HS lặp lại</p> <p>- Học tập, sinh hoạt đúng giờ</p> <p>- HS trả lời</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS nghe</p> <p>- HS vỗ tay</p>
---	--

Rút kinh nghiệm :

.....

KỂ CHUYỆN
Có công mài sắt, có ngày nên kim

I. Mục tiêu:

- Dựa vào tranh và gợi ý dưới mỗi tranh kể lại từng đoạn của câu chuyện.
- * HS khá, giỏi: Kể lại toàn bộ nội dung câu chuyện Lắng nghe bạn kể chuyện biết đánh giá lời kể của bạn .

II. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: + Tranh minh họa của SGK
 + Bảng phụ viết ý chính của từng đoạn
- Học sinh: + SGK

III. Hoạt động dạy - học:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p>1. Ôn định:</p> <p>2. Mở đầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu các tiết kể chuyện trong sách Tiếng Việt 2 <p>3. Bài mới:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu bài: Có công mài sắt có ngày nên kim. * Hoạt động 1: Hướng dẫn kể chuyện - Quan sát tranh - Kể từng đoạn câu chuyện theo tranh. - Gọi 1 HS kể mẫu đoạn 1 - Kể chuyện trong nhóm - Kể chuyện trước lớp - GV nhận xét : * Hoạt động 2: Kể lại toàn bộ câu chuyện - Gọi HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp - GV khuyến khích cho HS kể bằng lời 	<ul style="list-style-type: none"> - Hát - HS nghe - HS nhắc lại tựa bài - HS quan sát tranh - HS kể - HS tiếp nối nhau dựa vào tranh kể từng đoạn của câu chuyện trong nhóm, hết lượt lại quay lại từ đầu nhưng thay đổi người kể - HS đại diện nhóm thi kể trước lớp. - Nhận xét - HS khá, giỏi kể toàn câu chuyện trước lớp - HS lắng nghe

<p>của mình</p> <ul style="list-style-type: none">+ Cho HS thi kể- GV nhận xét- Về nội dung: Kể đủ ý chưa, kể có đúng trình tự không- Về cách diễn đạt: kể có tự nhiên không, có biết phối hợp lời kể với điệu bộ, nét mặt chưa- Sau mỗi lần kể cả lớp nhận xét- GV nhận xét ghi điểm <p>4. <u>Củng cố - Dẫn dò:</u></p> <ul style="list-style-type: none">- Hỏi lại tựa bài.- Hỏi lại những điều cần nhớ.- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học- Về nhà kể lại cho gia đình nghe- Tuyên dương những em kể hay- Nhận xét tiết học.	<ul style="list-style-type: none">- HS thi kể.- Nhận xét- Có công mài sắt, có ngày nên kim- HS trả lời- HS nghe- HS nghe- HS vỗ tay
---	---

Rút kinh nghiệm :

.....

.....

.....